TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KỲ SƠN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:123/2020/HS-ST
Ngày: 23/9/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dềnh Chá Xìa.
2. Bà Vi Thị Khiểu.

- Thư ký phiên tòa: - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122/2020/TLST-HS, ngày 18 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:139/2020/QĐXXST-HS ngày 9 tháng 9 năm 2020 đối với:

Bị cáo **Vi Văn P**. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 12 tháng 10 năm 1988 tại xã ChL, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản KhN, xã ChL, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn T và bà Vi Thị H (đã chết). Vợ: Vi Thị H, sinh năm 1994 Con có 02 con lớn nhất sinh năm 2009 nhỏ nhất sinh năm 2013, Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2020 cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phan Thị Thanh. Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Vi Khăm H, Sinh năm 1986. Nơi cư trú: Bản C, xã Ch L, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 25/6/2020, Vi Văn P thuê xe lai của một người không quen biết đi từ nhà bản Pủng, xã Lưu Kiền, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, P gặp và hỏi mua của hai người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 04 (bốn) gói ma túy (Heroine) với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn

đồng), mua được mua túy P cất giấu trong người rồi thuê xe lai đi về nhà. Sau khi về nhà, P đi bộ lên khu vực bản Cù, xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn sử dụng hết 01 (một) gói Heroine, số ma túy còn lại P cất dấu trong người rồi đi bộ về nhà, khi đi được một đoạn thì bị tổ công tác Đồn biên phòng Na Ngoi phối hợp với Ban công an xã Chiêu Lưu phát hiện bắt quả tang thu giữ số tang vật.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 9 giờ 00 phút ngày 26/6/2020 đã xác định: Chất màu trắng (nghi là Heroine) thu giữ của Vi Văn P sau khi đã loại bỏ bao bì có tổng khối lượng 0,1g (Không phẩy một gam). Hội đồng đã trích 0,05 g (Không phẩy không năm gam) từ vật chứng để gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 954/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 29/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất màu trắng thu giữ của Vi Văn P gửi tới giám định là ma túy (Heroine).

Cáo trạng số 122/CT-VKS-HS ngày 16/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An truy tố Vi Văn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vi Văn P mức án từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: 01 (Một) phong bì bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của bị cáo Vi Văn P, bên trong chứa số ma túy (Heroine) có khối lượng còn lại là 0,05 g (Không phẩy không năm gam) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu là vật cấm tàng trữ, lưu hành đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của mức án mà đại diện Viện Kiểm Sát đã đề nghị.

Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn P đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 09 giờ ngày 25/6/2020, tại bản Cù, xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Đồn biên phòng Na Ngoi- Bộ đội biên phòng tỉnh Nghệ An phối hợp với Ban công an xã Chiêu Lưu bắt quả tang Vi Văn P đang có hành vi tàng trữ trái phép ma túy (Heroine) có khối lượng 0,1g (không phẩy một gam) nhằm mục đích để sử dụng, Vi Văn P là người có đầy đủ năng lực hành vi để nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện ma túy nên đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Heroine) với khối lượng là 0,1 g (Không phẩy một gam) thì bị phát hiện và bắt quả tang. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng; Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất Nhà nước nghiêm cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế - xã hội cũng như sức khỏe của con người là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Vì vậy, cần lên một mức án nghiêm, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích và phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do đó khi quyết định hình phạt nên xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập, Không có công việc ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 (Một) phong bì bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của bị cáo Vi Văn P, bên trong chứa số ma túy (Heroine) có khối lượng còn lại là 0,05 g (Không phẩy không năm gam) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[6] Đối với 02 người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, và người đã chở bị cáo đi mua ma túy quá trình điều tra, xác minh chưa rõ tên tuổi và địa chỉ nên chưa có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8]. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vi Văn P: 12 (Mười hai) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 25/6/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) phong bì bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của bị cáo Vi Văn P, bên trong chứa số ma túy (Heroine) có khối lượng còn lại là 0,05 g (Không phẩy không năm gam) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu.

(Đặc điểm, tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/8/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn tỉnh Nghệ An).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vi Văn P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vi Văn P có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Bị cáo;
- UBND xã Chiêu Lưu;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Văn Hải